

ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NÀY

ĐÀO MẠNH HOÀN*
PHẠM THU HÀ**

Trên thế giới, các quốc gia xây dựng mô hình nhà nước theo cấu trúc nhà nước liên bang hay đơn nhất đều chia lãnh thổ thành những khu vực có địa giới hành chính nhất định dựa theo các tiêu chí về đặc điểm, về điều kiện tự nhiên, kinh tế, lịch sử, văn hóa - xã hội... Từ đó, hình thành chính quyền địa phương nhằm thực thi quản trị nhà nước trên phạm vi lãnh thổ. Chính quyền địa phương có vai trò quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý xã hội và phục vụ Nhân dân địa phương.

Từ khóa: Tổ chức, hoạt động; chính quyền địa phương; quản trị quốc gia; đổi mới; hiện đại, hiệu quả.

Regardless of the federal or unitary state model, a country is divided into regions with administrative boundaries based on criteria of natural, economic, historical, cultural, social conditions and characteristics. A local government is formed to implement state governance within a certain territory. Local governments play an important role in performing social management tasks and serving the local people.

Keywords: Organization, operation; local government; public governance; renewal; modern and effective.

NGÀY NHẬN: 30/01/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 23/02/2023

NGÀY DUYỆT: 16/3/2023

1. Đặt vấn đề

Tại Việt Nam, thuật ngữ “chính quyền địa phương” (CQĐP) được sử dụng chính thức trong *Hiến pháp* năm 2013 và *Luật Tổ chức CQĐP* năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) - sau đây viết tắt là *Luật Tổ chức CQĐP* hiện hành. CQĐP là bộ máy thực thi quyền lực nhà nước ở 3 cấp chính quyền, gồm: cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã; cấp chính quyền địa phương bao gồm Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND). Tính đến tháng 12/2021, nước ta

có 63 đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp tỉnh, 705 ĐVHC cấp huyện và 10.599 ĐVHC cấp xã¹. CQĐP không bao gồm các tòa án nhân dân và viện kiểm sát nhân địa phương. CQĐP thực hiện việc quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội ở địa phương, trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ và kết hợp hài hòa lợi ích của Nhân dân địa phương với lợi

* TS, Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ

** ThS, Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ

ích chung của cả nước. Trước yêu cầu của thực tiễn xã hội, Đại hội Đảng (khóa XIII) đã xác định đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, nhất là quản lý phát triển và quản lý xã hội và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, trong đó nhấn mạnh: “Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả”. Vì vậy, định hướng đổi mới tổ chức và hoạt động của CQĐP phải gắn với những đặc điểm, nội dung của quản trị quốc gia, đáp ứng yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả là một trong yêu cầu cấp bách trong quá trình phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Thực trạng đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Việt Nam

Thứ nhất, về phân định thẩm quyền, phân cấp và ủy quyền giữa các cơ quan nhà nước giữa trung ương và địa phương.

Nhiệm vụ, quyền hạn của CQĐP các cấp được xác định trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương, địa phương và của mỗi cấp CQĐP theo hình thức phân quyền, phân cấp. *Luật Tổ chức CQĐP* hiện hành quy định việc phân định thẩm quyền được thực hiện trên cơ sở 6 nguyên tắc. Trong đó, việc phân quyền cho các cấp CQĐP phải được quy định trong *Luật*. Trong trường hợp này, *Luật* phải quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể mà CQĐP không được phân cấp, ủy quyền cho cơ quan nhà nước cấp dưới hoặc cơ quan, tổ chức khác. Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho CQĐP hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình.

Cơ quan nhà nước được phân cấp chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước đã

phân cấp về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho UBND cấp dưới trực tiếp, UBND có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, chủ tịch UBND có thể ủy quyền cho phó chủ tịch UBND cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp, chủ tịch UBND cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể.

Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản. Việc phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp cho CQĐP, ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương phải bảo đảm đúng nguyên tắc, căn cứ yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể, phải bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và điều kiện cần thiết khác. Bên cạnh đó, *Luật Tổ chức CQĐP* hiện hành quy định việc thực hiện phân cấp, phân quyền phải có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình phân cấp.

Thứ hai, về tổ chức ĐVHC.

Thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021; Chính phủ ban hành Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 về Kế hoạch thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021. Trong giai đoạn 2019 - 2021, cả nước đã giảm được 8 ĐVHC cấp huyện và 561 ĐVHC cấp xã, nhiều đô thị

được hình thành, đầu tư phát triển mở rộng cả về quy mô và chất lượng. Việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã đã giúp các địa phương tổ chức hợp lý đơn vị hành chính các cấp phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước; bảo đảm hoàn thiện thể chế về đơn vị hành chính, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Thứ ba, phân định về chức năng, nhiệm vụ CQĐP.

Luật Tổ chức CQĐP hiện hành đi vào cuộc sống, tổ chức và hoạt động của CQĐP đã bước đầu có những chuyển biến tích cực, nâng cao được vị thế, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của CQĐP. Bộ máy CQĐP ở đô thị, nông thôn bước đầu được đổi mới trên cơ sở phân biệt rõ ràng hơn chức năng, nhiệm vụ của chính quyền nông thôn, đô thị và hải đảo. Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, CQĐP ở các ĐVHC (được tổ chức có HĐND và UBND) là cấp CQĐP, làm việc và hoạt động theo chế độ tập thể. Thực hiện nhiệm vụ do Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 6 (khóa XII) đề ra và *Luật Tổ chức CQĐP*, các thành phố, như: TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng đã tiến hành xây dựng đề án tổ chức thí điểm mô hình chính quyền đô thị và được Quốc hội thông qua.

Thứ tư, về đại biểu và cơ cấu tổ chức của HĐND, UBND.

Tiêu chuẩn của đại biểu HĐND được bổ sung là có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam. Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được bầu theo đúng quy định, chất lượng và trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ của đại biểu HĐND được nâng cao so với nhiệm kỳ trước. Tuy nhiên, có

giảm về số lượng, đặc biệt giảm đại biểu công tác trong các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương để tăng đại biểu hoạt động chuyên trách, số lượng phó chủ tịch HĐND cấp tỉnh² (nếu chủ tịch HĐND tỉnh hoạt động chuyên trách thì có một phó chủ tịch; nếu chủ tịch HĐND hoạt động không chuyên trách thì có hai phó chủ tịch) và nếu trưởng ban của HĐND cấp tỉnh hoạt động chuyên trách thì có một phó trưởng ban; nếu trưởng ban hoạt động không chuyên trách thì có hai phó trưởng ban. HĐND tỉnh thành lập 3 ban: *Pháp chế, Kinh tế - ngân sách, Văn hóa - xã hội*; nơi nào nhiều đồng bào dân tộc thiểu số thì thành lập *Ban Dân tộc*. Đối với cấp huyện: giảm từ hai phó chủ tịch HĐND cấp huyện xuống còn một người³; các ủy viên HĐND cấp xã là trưởng ban của HĐND xã; bổ sung quy định về trách nhiệm của đại biểu HĐND với cử tri, về tiếp xúc cử tri và thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND; UBND cấp xã loại II có không quá hai phó chủ tịch.

Cơ cấu tổ chức của UBND, gồm: chủ tịch, phó chủ tịch và các ủy viên. Ba cấp đều có ủy viên phụ trách quân sự và ủy viên phụ trách công an. Riêng ở cấp tỉnh, cấp huyện ủy viên gồm những người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp; UBND thực hiện đúng nguyên tắc làm việc tập thể, tạo điều kiện thực hiện việc giám sát của HĐND và lấy phiếu tín nhiệm đối với các thành viên UBND.

Thứ năm, về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND và UBND.

Luật Tổ chức CQĐP hiện hành thẩm quyền của HĐND cấp xã thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của cấp xã (do UBND cấp xã xây dựng) trước khi trình UBND cấp huyện phê duyệt⁴. Công tác triệu tập đại biểu, tổ chức các phiên họp và ban hành nghị quyết của HĐND bảo đảm quy trình, thủ tục theo quy

định. Đối với những vấn đề liên quan đến công dân và xã hội đã được HĐND quan tâm, thực hiện lấy ý kiến Nhân dân và các chuyên gia, nhà khoa học. Đặc biệt, chất lượng các kỳ họp và ra nghị quyết đã được chú trọng, tăng lên cả về số lượng và chất lượng, quyết sách, giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc cũng như chiến lược phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương⁵. Các hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận, chuyển xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức và công dân được thực hiện kịp thời và thường xuyên.

3. Một số hạn chế, bất cập trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương

Với yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia hiệu lực, hiệu quả, trong thời gian qua, tổ chức và hoạt động của CQĐP đã có những thay đổi tích cực, tuy nhiên, vẫn còn bộc lộ nhiều bất cập sau:

Một là, tiêu chuẩn và phân loại ĐVHC còn chưa hợp lý. Ngày 25/5/2016, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC. Tuy nhiên trên thực tế, các tiêu chí phân loại và cách tính điểm phân loại ĐVHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã vẫn còn nhiều tranh cãi, chưa hợp lý, gây khó khăn trong quá trình thực hiện, đa số các ĐVHC không đạt các tiêu chí quy định, ví dụ: các ĐVHC ở miền núi tiêu chí diện tích tự nhiên thì bảo đảm nhưng tiêu chí quy mô dân số lại không bảo đảm, các yếu tố đặc thù được tính đến nhưng vẫn cần phải nghiên cứu kỹ lưỡng. Vì vậy, số lượng ĐVHC có quy mô diện tích nhỏ, dân số không đạt tiêu chí còn nhiều, gây khó khăn trong việc sắp xếp ĐVHC và tinh giản biên chế.

Hai là, mô hình tổ chức chính quyền đô thị vẫn đang trong quá trình tìm tòi, thử nghiệm. Việc thực hiện tổ chức mô hình

chính quyền đô thị ở 3 thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh mới chỉ dừng lại ở thí điểm. Mỗi địa phương lại thực hiện theo một mô hình khác nhau. Do mới thực hiện nên chưa có đủ thời gian để tiến hành tổng kết, đánh giá về hiệu quả của từng mô hình. Mô hình CQĐP tại các ĐVHC ở Việt Nam chưa có sự đổi mới, khác biệt, vẫn giữ nguyên mô hình CQĐP gồm: HĐND và UBND, chưa có sự khác biệt về CQĐP ở miền núi, đồng bằng, hải đảo.

Ba là, về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp quản lý giữa trung ương, địa phương và giữa các cấp CQĐP còn nhiều hạn chế, vướng mắc. Phân quyền, phân cấp theo xu hướng những nhiệm vụ, quyền hạn của cấp trên phân xuống cấp dưới, chưa phù hợp với vị trí, điều kiện kinh tế - xã hội của từng cấp chính quyền, chưa tính đến yếu tố đặc thù của chính quyền nông thôn, đô thị, miền núi, hải đảo. Tuy đã tiến hành phân cấp nhưng chưa có cơ chế kiểm soát, trên thực tế các địa phương vẫn báo cáo, xin ý kiến CQĐP cấp trên những công việc thuộc thẩm quyền của mình; các địa phương vẫn liên tục đề nghị trung ương cho hưởng cơ chế, chính sách đặc thù để làm việc; thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương chưa phù hợp, chưa phân định trách nhiệm cá nhân với tập thể.

Bốn là, vai trò, nhiệm vụ của CQĐP chưa rõ ràng. HĐND các cấp hoạt động vẫn theo kỳ họp chưa bảo đảm tính kịp thời, giám sát theo chuyên đề, đoàn giám sát trung tập công chức hành chính, thiếu đại biểu HĐND chuyên trách, chất lượng giám sát vẫn chưa tương xứng, nhiều đại biểu HĐND bầu theo cơ cấu, do đó, trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc còn chưa cao. Vai trò, nhiệm vụ và cơ chế làm việc của các ủy viên UBND chưa rõ ràng, không thể hiện được trên thực tế; quy định về chế độ chủ

tịch UBND kết hợp với tập thể UBND gây ra tình trạng hợp nhiều, gây lãng phí thời gian, không kịp thời giải quyết những việc có tính cấp thiết, khi xảy ra sai phạm lại có tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa tập thể và cá nhân.

Năm là, về trách nhiệm giải trình và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Hiện nay, UBND có trách nhiệm giải trình trước HĐND, còn trách nhiệm giải trình trước người dân thì chưa có quy định. Do đó, trong quá trình hoạt động đã có rất nhiều khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp của người dân. Bên cạnh đó, giám sát của người dân thông qua đại biểu HĐND chưa đi vào thực chất. Các kiến nghị, yêu cầu, bức xúc của người dân chưa được giải quyết kịp thời, còn tình trạng tồn đọng, kéo dài. Việc tiếp xúc cử tri không thực hiện thường xuyên, hình thức tiếp xúc vẫn còn chưa đa dạng nên chưa phát huy được vai trò giám sát của người dân đối với hoạt động của CQĐP.

4. Định hướng đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương đáp ứng yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia hiệu lực, hiệu quả

Trong thời gian tới, đổi mới tổ chức và hoạt động của CQĐP đáp ứng yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia hiệu lực, hiệu quả nên thực hiện theo các định hướng sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh sắp xếp tổ chức ĐVHC. Nghiên cứu, xây dựng CQĐP cấp vùng là một yêu cầu cần thiết trong bối cảnh tạo ra sự liên kết vùng, phối hợp giữa CQĐP các tỉnh, giúp tập trung nguồn lực đầu tư phát triển cho vùng, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán ở các địa phương. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu, ban hành quy định về trách nhiệm của CQĐP cấp tỉnh trong việc liên kết, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo vùng. CQĐP cấp vùng không phải là một cấp hành

chính, chỉ là cơ quan tư vấn của trung ương, hỗ trợ cho CQĐP cấp tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ liên kết, phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

Cần nghiên cứu, bổ sung các tiêu chí phân loại và cách tính điểm phân loại đơn vị hành chính các cấp. Kiên quyết thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC không bảo đảm các tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13.

Thứ hai, tăng cường thực hiện phân cấp, phân quyền giữa CQĐP các cấp và phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa cá nhân và tập thể. Cần xác định và phân định rõ về vị trí, vai trò, chức năng nhiệm vụ của CQĐP cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, từ đó, tiếp tục hoàn thiện quy định pháp luật về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp giữa CQĐP các cấp. Kết hợp với bảo đảm phân cấp về nguồn lực tài chính, biên chế và các điều kiện khác. CQĐP cấp trên phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện những nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền cho cấp dưới. CQĐP cấp dưới phải phát huy tính chủ động, sáng tạo, hiệu quả, tự quyết định và chịu trách nhiệm về những nhiệm vụ đã được phân cấp, phân quyền, tránh tình trạng việc nhỏ cũng xin ý kiến và đùn đẩy trách nhiệm hoặc lạm quyền khi thi hành công vụ. Bên cạnh đó, phải có cơ chế giao thẩm quyền và chịu trách nhiệm của người đứng đầu về toàn bộ hoạt động của cơ quan, đơn vị được giao quản lý, điều hành.

Thứ ba, xây dựng mô hình tổ chức CQĐP phù hợp với từng địa bàn nông thôn, đô thị, hải đảo, miền núi, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Thực hiện chủ trương của Đảng và tiến hành sơ kết việc thực hiện chính quyền đô thị tại TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội và Đà Nẵng. Từ đó, xây dựng một mô hình chính quyền đô thị áp dụng cho các đô thị trong cả nước. Về cơ cấu tổ chức của CQĐP

ở thành phố, thị xã không nhất thiết phải tổ chức HĐND ở phường, xã, thị trấn để tinh gọn bộ máy và biên chế. Mỗi loại ĐVHC cần nghiên cứu xây dựng một mô hình chính quyền phù hợp kết hợp với việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tự chủ trong thu chi ngân sách, biên chế và nhiệm vụ.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền đô thị bằng việc áp dụng mô hình “thị trường” và thí điểm cơ chế công dân bầu trực tiếp “thị trường” mới có thể tạo ra sự gắn bó, trách nhiệm giữa “thị trường” với công dân - những người trực tiếp bầu ra mình. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra của CQĐP cấp trên đối với việc thực hiện nhiệm vụ của “thị trường” kết hợp với phương pháp lấy phiếu tín nhiệm - bất tín nhiệm của HĐND với “thị trường”.

Thứ tư, đổi mới hoạt động của CQĐP các cấp. Trước hết, phải đổi mới cách thức lựa chọn, tiêu chí lựa chọn và cơ cấu đại biểu HĐND các cấp. Chú trọng tới việc nâng cao trình độ, kỹ năng làm việc của đại biểu HĐND và giảm số lượng đại biểu trong các cơ quan hành chính nhà nước, tăng số lượng đại biểu hoạt động theo chế độ chuyên trách. Tiếp theo là hoàn thiện cơ chế giám sát của đại biểu HĐND theo hướng quy định cụ thể về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND, đa dạng hóa các hình thức giám sát, có chế tài xử lý các cơ quan trong việc chậm, kéo dài thời gian giải quyết các kiến nghị và yêu cầu hợp pháp, chính đáng của tổ chức và công dân.

Nghiên cứu, hoàn thiện quy định về nguyên tắc hoạt động của UBND theo chế độ tập thể kết hợp với cá nhân phụ trách. Chú trọng đến quy định rõ trách nhiệm của chủ tịch UBND với từng thành viên UBND. Tránh tình trạng hoạt động hình thức, không hiệu quả, các thành viên UBND là thủ trưởng các cơ quan chuyên môn của UBND và là cấp dưới của chủ tịch UBND,

do đó, không dám tranh luận hoặc đưa ra những ý kiến phản biện, trái chiều trong các phiên họp của UBND, dẫn đến tình trạng độc đoán khi quyết định các vấn đề quan trọng, khi xảy ra sai phạm lại quy trách nhiệm của tập thể, đùn đẩy trách nhiệm giữa tập thể và cá nhân □

Chú thích:

1. *Số lượng đơn vị hành chính cấp tỉnh, huyện, xã ở Việt Nam*. <https://thuvienphapluat.vn>, truy cập ngày 15/02/2023.

2. *Khoản 2 Điều 18 Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội về Luật Tổ chức chính quyền địa phương*.

3. *Khoản 2 Điều 25 Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội về Luật Tổ chức chính quyền địa phương*.

4. *Khoản 4 Điều 33 Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội về Luật Tổ chức chính quyền địa phương*.

5. Nhiệm kỳ 2016 - 2021: mỗi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã ban hành từ 167 - 540 nghị quyết thuộc thẩm quyền tại địa phương, trong đó nghị quyết quy phạm pháp luật được ban hành từ 27 - 249 nghị quyết. Hội đồng nhân dân cấp huyện trong cả nước đã ban hành 80.890 nghị quyết, trong đó có 6.730 nghị quyết quy phạm pháp luật.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Nội vụ. *Dự thảo Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số và diện tích tự nhiên*. Hà Nội, 2018.

2. Bộ Tư pháp. *Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân địa phương (góp phần sửa đổi chế định Hội đồng nhân dân trong Hiến pháp năm 1992)*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Thái Vĩnh Thắng, 2013.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II*. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.

4. *Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019)*.